

Số: /QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo
năm 2025 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Nghị định số 30/2025/NĐ-CP ngày 24/02/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025;

Căn cứ Thông tư số 13/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực kinh tế hợp tác và phát triển nông thôn và lĩnh vực giảm nghèo;

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 24/VBHN-BNNMT ngày 30/7/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025 và mẫu biểu báo cáo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 22/TTr-SNNMT ngày 13/01/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2025 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn như sau:

- Tổng số hộ nghèo: 4.643/199.765 hộ; tỷ lệ hộ nghèo: 2,32%;
- Tổng số hộ cận nghèo: 13.578/199.765 hộ; tỷ lệ hộ cận nghèo: 6,80%;

3. Tổng số hộ nghèo và hộ cận nghèo: 18.221 hộ; tỷ lệ nghèo đa chiều (gồm tỷ lệ hộ nghèo và hộ cận nghèo): 9,12%.

(Chi tiết tại các biểu từ 7.1 đến 7.11 kèm theo Quyết định).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo tại Điều 1 Quyết định này là căn cứ để thực hiện các chính sách an sinh xã hội và xây dựng các mục tiêu, giải pháp, cơ chế, chính sách kinh tế - xã hội năm 2026.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường chịu trách nhiệm về tính đầy đủ và hợp lệ đối với hồ sơ báo cáo kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2025 của xã, phường.

3. UBND các xã, phường chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của hồ sơ báo cáo kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2025 của xã, phường.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan và Chủ tịch UBND các xã, phường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Văn phòng QGGN (Bộ NN&MT);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- C, PVP UBND tỉnh, các phòng CM, TTTT;
- Lưu: VT, KGVX (NCD).

(b/c)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Thanh Nhàn